

**ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2021 MÔN ĐỊA CÓ ĐÁP ÁN LIÊN TRƯỜNG
NGHỆ AN**

**SỞ GD&ĐT NGHỆ AN
LIÊN TRƯỜNG THPT**

(Đề thi có 04 trang)

KÌ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

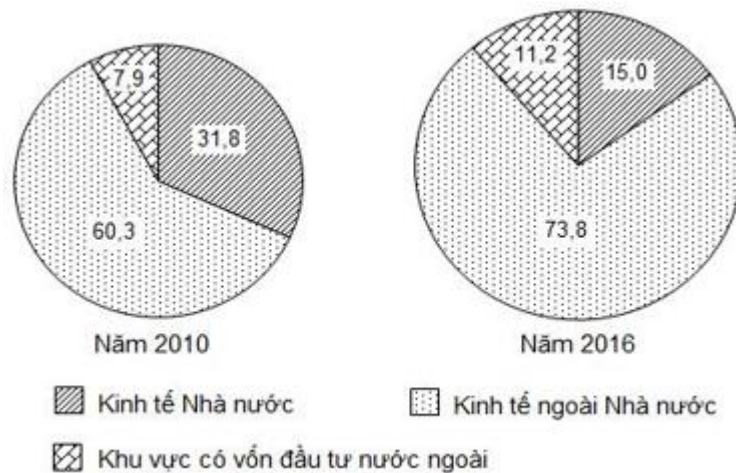
Môn thi thành phần: ĐỊA LÍ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Mã đề thi: 301

Họ và tên thí sinh:..... SBD:.....

Câu 41: Cho biểu đồ:



**CƠ CẤU DOANH THU DU LỊCH LỮ HÀNH PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ
CỦA NƯỚC TA, NĂM 2010 VÀ NĂM 2016 (%)**

(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2017, NXB Thống kê, 2018)

Theo biểu đồ, nhận xét nào sau đây đúng về sự thay đổi tỉ trọng trong cơ cấu doanh thu du lịch lữ hành phân theo thành phần kinh tế của nước ta năm 2016 so với năm 2010?

- A. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng, kinh tế Nhà nước tăng.
- B. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài giảm, kinh tế Nhà nước giảm.
- C. Kinh tế Nhà nước giảm, kinh tế ngoài Nhà nước tăng.
- D. Kinh tế ngoài Nhà nước giảm, kinh tế Nhà nước tăng.

Câu 42: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 20, cho biết tỉnh nào sau đây có tỉ lệ diện tích rừng từ trên 40 - 60% so với diện tích toàn tỉnh?

- A. Nghệ An.
- B. Kon Tum.
- C. Lai Châu.
- D. Tuyên Quang.

Câu 43: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm lao động của nước ta?

- A. Đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề còn thiếu nhiều.
- B. Chất lượng lao động ngày càng được nâng lên.
- C. Lực lượng lao động có trình độ cao đông đảo.
- D. Nguồn lao động dồi dào, tăng nhanh.

Câu 44: Hạn chế nào dưới đây **không** phải là của vùng Đồng bằng sông Hồng?

- A. Tài nguyên thiên nhiên đang bị suy thoái.
- B. Sức ép lớn của dân số.
- C. Thiên tai còn nhiều.
- D. Cơ sở hạ tầng thấp nhất cả nước.

Câu 45: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 23, cho biết tuyến đường biển nào sau đây quan trọng nhất của nước ta?

- A. Đà Nẵng - Quy Nhơn.
- B. TP. Hồ Chí Minh - Hải Phòng.
- C. Đà Nẵng - TP. Hồ Chí Minh.
- D. Hải Phòng - Đà Nẵng.

Câu 46: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, cho biết nhận định nào sau đây là đúng về diện tích và sản lượng lúa cả nước qua các năm?

- A. Diện tích tăng, sản lượng tăng.
- B. Diện tích tăng, sản lượng giảm.
- C. Diện tích giảm, sản lượng tăng.
- D. Diện tích giảm, sản lượng giảm.

Câu 47: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 21, cho biết các trung tâm công nghiệp nào sau đây có quy mô trên 120 nghìn tỉ đồng?

- A. Hải Phòng.
- B. Bình Dương.
- C. Bà Rịa - Vũng Tàu.
- D. Hà Nội.

Câu 48: Cây công nghiệp được coi là thế mạnh của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. chè.
- B. cà phê.
- C. cao su.
- D. hồ tiêu.

Câu 49: Việt Nam gắn liền với lục địa và đại dương nào sau đây?

- A. Á - Âu và Ấn Độ Dương.
- B. Á và Thái Bình Dương.
- C. Á và Ấn Độ Dương.
- D. Á - Âu và Thái Bình Dương.

Câu 50: Đặc điểm nào sau đây của mạng lưới đường ô tô nước ta?

- A. Về cơ bản đã phủ kín các vùng.
- B. Mật độ thuộc loại cao nhất khu vực.
- C. Chủ yếu chạy theo hướng Bắc - Nam.
- D. Hơn một nửa đã được rải nhựa.

Câu 51: Hướng vòng cung là hướng chính của

- A. dãy Hoàng Liên Sơn.
- B. vùng núi Đông Bắc.
- C. các hệ thống sông lớn.
- D. vùng núi Trường Sơn Bắc.

Câu 52: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25, cho biết các điểm du lịch biển của nước ta theo thứ tự từ Bắc vào Nam?

- A. Sầm Sơn, Mũi Né, Mỹ Khê.
- B. Sầm Sơn, Mỹ Khê, Mũi Né.
- C. Mỹ Khê, Sầm Sơn, Mũi Né.
- D. Mũi Né, Sầm Sơn, Mỹ Khê.

Câu 53: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 18, cho biết cây công nghiệp nào sau đây **không** thuộc Đông Nam Bộ?

- A. Chè.
- B. Cao su.
- C. Điều.
- D. Cà phê.

Câu 54: Tại sao Trung du và miền núi Bắc Bộ có thế mạnh về thủy điện?

- A. Có nhiều hồ tự nhiên để tích trữ nước.
- B. Sông có độ dốc lớn, nguồn nước dồi dào.
- C. Có khí hậu nóng ẩm, mưa quanh năm.
- D. Sông suối dài, nhiều nước quanh năm.

Câu 55: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, cho biết vườn quốc gia Cát Bà thuộc phân khu địa lí động vật nào sau đây?

- A. Khu Bắc Trung Bộ.
- B. Khu Nam Bộ.
- C. Khu Đông Bắc.
- D. Khu Tây Bắc.

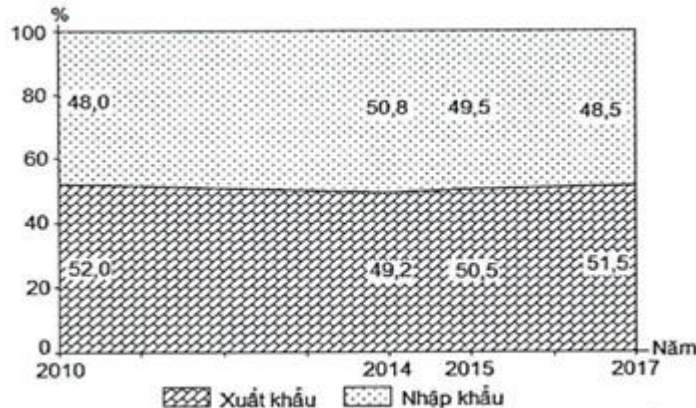
Câu 56: Các nhà máy nhiệt điện chạy bằng dầu **không** phát triển ở phía Bắc vì

- A. nhu cầu về điện không nhiều.
- B. gây ô nhiễm môi trường.
- C. xa nguồn nguyên liệu dầu - khí.
- D. vốn đầu tư xây dựng lớn.

Câu 57: Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết nhận xét nào dưới đây **không** đúng về chế độ nhiệt ở nước ta?

- A. Nhiệt độ trung bình năm trên 20⁰C (trừ các vùng núi).
- B. Nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ Bắc vào Nam.
- C. Nhiệt độ trung bình năm có sự phân hóa theo không gian.
- D. Nhiệt độ trung bình năm giảm dần từ Bắc vào Nam.

Câu 58: Cho biểu đồ về xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của In-đô-nê-xi-a giai đoạn 2010 - 2017:



(Số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê, 2019)

Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Chuyển dịch cơ cấu xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ.
- B. Tốc độ tăng trưởng xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ.
- C. Quy mô và cơ cấu xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ.
- D. Giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ.

Câu 59: Ngành nào sau đây **không** được xem là ngành công nghiệp trọng điểm của nước ta hiện nay?

- A. Năng lượng.
- B. Cơ khí - điện tử.
- C. Luyện kim.
- D. Dệt - may.

Câu 60: So với miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, khí hậu miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có đặc điểm

- A. mùa đông lạnh nhất nước.
- B. tính chất nhiệt đới giảm dần.
- C. tính chất nhiệt đới tăng dần.
- D. mùa đông lạnh.

Câu 61: Năng suất lúa cả năm của nước ta tăng mạnh chủ yếu do

- A. áp dụng rộng rãi các mô hình quảng canh.
- B. đẩy mạnh thâm canh.
- C. đẩy mạnh xen canh tăng vụ.
- D. mở rộng diện tích canh tác.

Câu 62: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, lát cắt địa hình A - B thể hiện nội dung nào dưới đây?

- A. Vùng núi Trường Sơn Nam cao ở Tây Bắc thấp dần về Tây Nam.
- B. Hướng nghiêng của vùng núi Trường Sơn Nam.
- C. Hướng địa hình vòng cung của vùng núi Trường Sơn Nam.
- D. Độ cao của các cao nguyên ở vùng núi Trường Sơn Nam.

Câu 63: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết hệ thống sông nào sau đây có tỉ lệ diện tích lưu vực nhỏ nhất?

- A. Sông Cả.
- B. Sông Đồng Nai.
- C. Sông Mã.
- D. Sông Hồng.

Câu 64: Thành phần dân tộc của Việt Nam phong phú và đa dạng là do

- A. có nền văn hóa đa dạng, giàu bản sắc dân tộc.
- B. tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa của thế giới.
- C. loài người định cư khá sớm.
- D. nơi gặp gỡ của nhiều luồng di cư lớn trong lịch sử.

Câu 65: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 24, cho biết tỉnh nào sau đây có cán cân xuất nhập khẩu dương?

- A. Lào Cai.
- B. Phú Yên.
- C. Quảng Ninh.
- D. Hải Phòng.

Câu 66: Với một mùa đông lạnh và có mưa phùn, Đồng bằng sông Hồng có lợi thế để

- A. tăng thêm được một vụ lúa.
- B. trồng được cây công nghiệp lâu năm.
- C. nuôi được nhiều gia súc ưa lạnh.
- D. trồng được các loại rau ôn đới.

Câu 67: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, cho biết khu kinh tế ven biển Chu Lai thuộc vùng kinh tế nào sau đây?

- A. Đông Nam Bộ.
- B. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- C. Bắc Trung Bộ.
- D. Tây Nguyên.

Câu 68: Gió Lào thường xuất hiện vào thời gian nào trong năm ở nước ta?

- A. Đầu mùa hạ.
- B. Đầu mùa đông.
- C. Cuối mùa hạ.
- D. Đầu và cuối mùa hạ.

Câu 69: Biểu hiện của chuyển dịch cơ cấu lãnh thổ kinh tế là đã hình thành nên

- A. các vùng chuyên canh, khu công nghiệp tập trung, khu chế xuất.
- B. ngành công nghiệp chế biến, viễn thông và tư vấn đầu tư.
- C. vùng kinh tế trọng điểm, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, khu chế xuất.
- D. khu chế xuất, dịch vụ chuyên giao công nghệ, vùng kinh tế trọng điểm.

Câu 70: Cho bảng số liệu:

DÂN SỐ CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA, NĂM 2017

(Đơn vị: Triệu người)

Quốc gia	In-đô-nê-xi-a	Ma-lai-xi-a	Phi-lip-pin	Thái Lan
Tổng số dân	264,0	31,6	105,0	66,1
Dân số thành thị	143,9	23,8	46,5	34,0

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê, 2019)

Theo bảng số liệu, nhận xét nào sau đây đúng khi so sánh tỉ lệ dân thành thị của một số quốc gia năm 2017?

- A. Ma-lai-xi-a cao hơn In-đô-nê-xi-a.
C. In-đô-nê-xi-a thấp hơn Phi-lip-pin.

- B. Thái Lan cao hơn Ma-lai-xi-a.
D. Thái Lan thấp hơn Phi-lip-pin.

Câu 71: Thành phố nào sau đây **không** phải là thành phố trực thuộc Trung ương?

- A. Huế. B. Hải Phòng. C. Cần Thơ. D. Hà Nội.

Câu 72: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 26, theo biểu đồ cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của vùng Đồng bằng sông Hồng, cho biết nhận định nào sau **không** đúng?

- A. Dịch vụ chiếm tỉ trọng cao nhất.
B. Nông lâm thủy sản chiếm tỉ trọng cao nhất.
C. Công nghiệp và xây dựng chiếm tỉ trọng khá cao.
D. Nông lâm thủy sản chiếm tỉ trọng thấp nhất.

Câu 73: Nguyên nhân làm cho quá trình đô thị hóa nước ta tạo ra nhiều tác động tiêu cực là do

- A. đô thị hóa không xuất phát từ công nghiệp hóa.
B. cơ chế thị trường tác động.
C. dân nông thôn kéo lên thành phố.
D. đời sống nhân dân ngày càng cao.

Câu 74: Loại hình nào sau đây thuộc mạng phi thoại?

- A. Mạng Fax. B. Mạng điện thoại nội hạt.
C. Mạng điện thoại đường dài. D. Mạng truyền dẫn Viba.

Câu 75: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, cho biết đô thị nào sau đây có quy mô dân số từ 100000 - 200000 người?

- A. Biên Hòa. B. Nha Trang. C. Buôn Ma Thuột. D. Đà Lạt.

Câu 76: Chịu ảnh hưởng mạnh nhất của bão là vùng ven biển

- A. Đồng bằng sông Hồng. B. Trung Bộ. C. Nam Bộ. D. Nam Trung Bộ.

Câu 77: Cho bảng số liệu:

DIỆN TÍCH LÚA PHÂN THEO MÙA VỤ CỦA NƯỚC TA NĂM 2010 VÀ NĂM 2018

(Đơn vị: Nghìn ha)

Năm	Tổng số	Lúa đông xuân	Lúa hè thu và thu đông	Lúa mùa
2010	7489,4	3085,9	2436,0	1967,5
2018	7570,4	3102,1	2785,0	1683,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Theo bảng số liệu sau, để thể hiện quy mô và cơ cấu diện tích lúa phân theo mùa vụ của nước ta năm 2010 và năm 2018, dạng biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

- A. Đường. B. Kết hợp. C. Tròn. D. Miền.

Câu 78: Vùng biển có thêm lục địa hẹp nhất nước ta là

- A. Bắc Trung Bộ. B. Vịnh Bắc Bộ. C. Nam Trung Bộ. D. Vịnh Thái Lan.

Câu 79: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5, cho biết tỉnh nào sau đây **không** giáp với Campuchia?

- A. Quảng Nam. B. Gia Lai. C. Kon Tum. D. Đắk Lắk.

Câu 80: Đây **không** phải là đặc điểm hoạt động nội thương của nước ta thời kì sau Đổi mới?

- A. Cả nước có một thị trường thống nhất, tự do lưu thông hàng hóa.
B. Hàng hoá ngày càng đa dạng, chất lượng ngày càng được nâng lên.
C. Đã hình thành hệ thống chợ có quy mô lớn bên cạnh hệ thống chợ quê.
D. Đáp ứng ngày càng cao nhu cầu hàng hoá cho người dân.

----- HẾT -----

- Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam do NXB Giáo dục Việt Nam phát hành từ năm 2009 đến nay.
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Tham khảo thêm bộ [đề thi thử THPT Quốc Gia 2021](#) tại Đọc tài liệu.
Chúc các em ôn tập và đạt kết quả tốt trong kỳ thi sắp tới!